TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 19 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/02/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 113/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

-Ông Phạm Văn Thanh, sinh năm 1981.

Địa chỉ: nhà không số, tổ 17, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, sinh năm 1982.

Địa chỉ: nhà không số, tổ 17, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và ông Phạm Văn Thanh yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn; bà Kim Thanh, ông Thanh có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và các đương sự lựa chọn Tòa án Bình Chánh nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Xét về quan hệ hôn nhân:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/02/2024, các đương sự thống nhất trình bày: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và ông Phạm Văn Thanh tự nguyện kết hôn vào năm 2008; theo giấy chứng nhận kết hôn số 223; quyển số 01/2008, ngày

16/10/2008, do Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp.

Thời gian đầu sống chung hạnh phúc và có 02 con chung tên là Phạm Nguyễn Thiên Kim, sinh ngày 02/11/2009 và Phạm Nguyễn Mai Trâm, sinh ngày 20/6/2011.

Thời gian sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống; cả hai đã không còn quan tâm chăm sóc nhau từ lâu.

Nay nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên bà Kim Thanh và ông Văn Thanh yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

Về con chung: Ông Phạm Văn Thanh và bà Nguyễn Thị Kim Thanh thỏa thuận giao 02 con chung tên là Phạm Nguyễn Thiên Kim, sinh ngày 02/11/2009 và Phạm Nguyễn Mai Trâm, sinh ngày 20/6/2011 cho bà Kim Thanh nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh không yêu cầu ông Phạm Văn Thanh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 223; quyển số 01/2008, ngày 16/10/2008, do Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp thì có đủ cơ sở để xác định các đương sự là hôn nhân hợp pháp.

Xét việc các đương sự thỏa thuận với nhau là phù hợp pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận và công nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và ông Phạm Văn Thanh chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn Thanh và bà Nguyễn Thị Kim Thanh thuận tình ly hôn với nhau;

1.2. Về con chung: Ông Phạm Văn Thanh và bà Nguyễn Thị Kim Thanh thỏa thuận giao 02 con chung tên là Phạm Nguyễn Thiên Kim, sinh ngày 02/11/2009 và Phạm Nguyễn Mai Trâm, sinh ngày 20/6/2011 cho bà Kim Thanh nuôi dưỡng.

Ông Phạm Văn Thanh có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1.3.Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và ông Phạm Văn Thanh thỏa thuận ông Thanh không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Thanh.

1.4.Về tài sản chung và nợ: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và ông Phạm Văn Thanh cùng xác nhận là tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án bà Nguyễn Thị Kim Thanh và ông Phạm Văn Thanh chịu

300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số BLTU/23P: 0033089, ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giấy chứng nhận kết hôn số 223; quyển số 01/2008, ngày 16/10/2008, do Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

2 000013 111203

Vũ Ngọc Chiến